|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT ĐẶNG THAI MAIĐỀ CHÍNH THỨC | ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG ĐỘI TUYỂN HSG CẤP TỈNH THPT NĂM 2022 Môn: NGỮ VĂN 12*Thời gian làm bài 150 phút (không kể giao đề)* |

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu:

*Khoảng cách thế hệ trong nhiều gia đình, giữa học trò tuổi teen và bố mẹ, thậm chí bố mẹ cũng còn rất trẻ, giờ có thêm một tác nhân từ thế giới mạng, hay đúng hơn là sự cám dỗ của việc kết nối. Nhiều ông bố bà mẹ không tài nào ngủ được khi thấy đèn của chiếc modem nhấp nháy liên hồi… Nhưng tắt modem rồi vẫn không ngắt được kết nối, khi sóng 3G trên điện thoại vẫn chạy vù vù.*

 *Sống là kết nối. Nhưng sống cũng cần có những khoảng lặng ngắt kết nối... Luyện được cách “ngắt kết nối” trong thời đại số quả là khó khăn, nhưng làm được thì bạn mới có thể sống mà không bị cuốn đi theo những vòng xoáy thông tin hỗn độn.*

 *Con người khao khát sự kết nối. Rồi một ngày, con người sẽ lại khao khát khoảng lặng ngắt kết nối.*

 (Trích *Kết nối và ngắt kết nối*, Hà Nhân theo *Sống như cây rừng*,

 NXB Văn học, 2016, tr. 154 – 155)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Theo tác giả, *khoảng cách thế hệ trong nhiều gia đình, giữa học trò tuổi teen và bố mẹ* hiện nay có thêm tác nhân nào?

Câu 3. Vì sao tác giả cho rằng: *Sống là kết nối?*

Câu 4. Anh/Chị hãy đề xuất một số giải pháp để tạo ra “*khoảng lặng ngắt kết nối*” trong thời đại số.

II. LÀM VĂN (14,0 điểm)

Câu 1 *(4,0 điểm)*

Từ nội dung đoạn Đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về sự cần thiết của *“khoảng lặng ngắt kết nối”* trong cuộc sống hiện nay.

Câu 2 *(10,0 điểm)*

Có ý kiến cho rằng: *Văn chương không có gì riêng sẽ không là gì cả.*

Bằng những hiểu biết của anh/chị về bài thơ *Tây Tiến* (Quang Dũng), hãy bình luận ý kiến trên.

--- Hết---

* Thí sinh không được sử dụng tài liệu
* Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT ĐẶNG THAI MAIHƯỚNG DẪN CHẤM | KỲ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG ĐỘI TUYỂN HSG CẤP TỈNH THPT NĂM 2022 Môn: NGỮ VĂN 12*(Hướng dẫn chấm gồm có 05 trang)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
| I |  | ĐỌC HIỂU | (6,0) |
| 1 | PTBĐ: Nghị luận | 1,0 |
| 2 |  Theo tác giả, *khoảng cách thế hệ trong nhiều gia đình, giữa học trò tuổi teen và bố mẹ* hiện nay có thêm tác nhân là *thế giới mạng* | 1,0 |
| 3 | *Sống là kết nối* vì:- Cuộc sống được đan dệt từ các mối quan hệ khác nhau. - Nhu cầu giao lưu, trao đổi thông tin, tình cảm là nhu cầu tất yếu - kết nối làm cho cuộc sống phát triển và con người ngày càng hoàn thiện. | 2,0 |
| 4 | Thí sinh đề xuất được 1 số giải pháp để tạo ra “*khoảng lặng ngắt kết nối”* trong cuộc sống. Chẳng hạn:- Tự nhận thức được tác hại của việc lạm dụng "kết nối" đến sức khỏe, các mối quan hệ,..- Sử dụng 1 cách có kiểm soát các thiết bị điện tử- Có thể xóa và không cài lại các ứng dụng hỗ trợ "kết nối" nếu không thật sự cần thiết- Dành sự chú ý cho các hoạt động khác: đọc sách, nghe nhạc, chơi thể thao, giao tiếp,.. | 2,0 |
| II | 1 | Từ câu chuyện phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về bàn về sự cần thiết của “*khoảng lặng ngắt kết nối*” trong cuộc sống hiện nay. | (4.0) |
|  | *Yêu cầu chung* |  |
|  | *- Câu này kiểm tra năng lực viết đoạn nghị luận xã hội của thí sinh; đòi hỏi thí sinh phải huy động những hiểu biết về đời sống xã hội, kĩ năng tạo lập văn bản và khả năng bày tỏ thái độ, suy nghĩ của mình để làm bài.**- Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau nhưng phải có lí lẽ và căn cứ xác đáng, được tự do bày tỏ quan điểm riêng của mình, nhưng phải có thái độ chân thành nghiêm túc, phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội.* |   |
|  | *Yêu cầu cụ thể* |  |
|  | Giải thích  | 0,5 |
|  | - *Ngắt kết nối:* là khi con người ngừng sử dụng Internet làm phương tiện để tương tác với thế giới mạng. - *Khoảng lặng ngắt kết nối* là khi con người đã thoát khỏi sự chi phối, tác động bởi thế giới mạng. => Khẳng định *khoảng lặng ngắt kết nối* là cần thiết và hữu ích với mỗi người.  |    |
|  | Bình luận | 3.0 |
|  | - *Khoảng lặng ngắt kết nối* giúp con người không bị cuốn theo vòng xoáy thông tin hỗn độn; thoát khỏi thế giới ảo để dành thời gian cho việc cảm nhận cuộc sống thật, xây dựng những mối quan hệ gần gũi ngay cạnh mỗi người. - *Khoảng lặng ngắt kết nối* là sự cần thiết để con người có thời gian, điều kiện để di dưỡng tâm hồn mình được trong lặng, an yên giữa cuộc sống gấp gáp, hối hả của thời đại số, thế giới phẳng.🡪 Kết nối để sống nhanh cùng thời đại, ngắt kết nối để sống chậm cho tâm hồn. Kết nối hay ngắt kết nối đều quan trọng và không thể thiếu với bất cứ ai trong thời đại công nghệ số. - Tuy nhiên cần thấy *khoảng lặng ngắt kết nối* cần được thực hiện đúng thời điểm để không ảnh hưởng tới công việc và người khác.  |   |
|  | Bài học sống | 0,5 |
|  | - Thái độ đúng đắn của chúng ta trong thời đại công nghệ thông tin: bên cạnh việc học cách kết nối là học cách ngắt kết nối đúng lúc. Học sống chậm giữa đời nhanh. (*Cùng với việc đưa ra lí lẽ thí sinh cần có các dẫn chứng sinh động lấy từ xã hội để làm sáng tỏ luận điểm)* |  |
|  | *Hướng dẫn chấm:**- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuẫn nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng: 3,0 – 4,0 điểm.**- Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; có dẫn chứng nhưng dẫn chứng chưa tiêu biểu: 2,25 – 2,75 điểm.**- Lập luận chưa thật chặt chẽ, chưa thuyết phục: lí lẽ chưa thật xác đáng, chưa thật liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận; có dẫn chứng nhưng dẫn chứng chưa phù hợp: 1,5 – 2,0 điểm.**- Lập luận không chặt chẽ: lí lẽ chưa xác đáng, chưa thật liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận; có dẫn chứng nhưng dẫn chứng không phù hợp: 0,75 – 1,25 điểm.**- Lập luận chung chung: lí lẽ không xác đáng, không thật liên quan đến vấn đề nghị luận; không có dẫn chứng: 0,25 – 0,5 điểm.* |  |
|  | 2 | Có ý kiến cho rằng: *Văn chương không có gì riêng sẽ không là gì cả.*Bằng những hiểu biết của anh/chị về bài thơ *Tây Tiến* (Quang Dũng), hãy bình luận ý kiến trên. | (10.0) |
|  | *Yêu cầu chung* |  |
|  | *- Câu hỏi hướng đến việc đánh giá năng lực viết bài văn nghị luận văn học, đòi hỏi thí sinh phải huy động kiến thức về lí luận văn học, tác phẩm văn học, kĩ năng tạo lập văn bản để làm bài.**- Thí sinh có thể cảm nhận và kiến giải theo những cách khác nhau, song phải có lí lẽ, căn cứ xác đáng.* |  |
|  | *Yêu cầu cụ thể* |  |
|  | 1. Giải thích | 2,0 |
|  | - *Riêng*: nét mới, cái độc đáo, khác biệt. - Biểu hiện của nét riêng trong văn chương:+ Cách xử lí đề tài mới mẻ+ Giọng điệu riêng biệt của tác phẩm.+ Cách nhìn, cách cảm của nhà văn có tính chất khám phá.+ Yếu tố mới trong nội dung tác phẩm.+ Sử dụng các thủ pháp nghệ thuật mang dấu ấn riêng.- Vì sao văn chương cần có cái riêng:+ Vì văn chương là lĩnh vực của cái độc đáo, mỗi tác phẩm văn chương phải có nét riêng và nét mới ở nội dung, hình thức và ý tưởng. Mỗi nhà văn phải có chân trời riêng, khám phá riêng, tạo thành phong cách riêng. Phong cách càng độc đáo thì sức hấp dẫn càng lớn.+ Văn chương không có nét riêng sẽ không là gì cả: mới mẻ, độc đáo là điều kiện tồn tại của tác phẩm văn chương.... cái bình thường là cái chết của nghệ thuật nên mỗi nhà văn phải sáng tạo không ngừng.=> Câu nói nhấn mạnh tầm quan trọng của phong cách nghệ thuật của người nghệ sĩ ngôn từ trong việc đem đến cái độc đáo cho tác phẩm. *Hướng dẫn chấm**- Thí sinh giải thích, lí giải vấn đề lí luận văn học sâu sắc: 2,0 điểm**- Trường hợp thí sinh giải thích chung chung, lí giải vấn đề lí luận chưa sâu sắc: 1,0**- Thí sinh không giải thích, lí giải: 0 điểm* | 1,01,0 |
|  |  | 2. Phân tích, chứng minh qua *Tây Tiến* của Quang Dũng | 7,0 |
|  | a. Giới thiệu về tác giả Quang Dũng và bài thơ Tây Tiến | *0,5* |
|  | b. Nét riêng trong Tây Tiến- *Cách xử lí đề tài riêng*: Người lính Tây Tiến xuất thân là những trí thức Hà Thành. Họ vừa có dáng dấp của những tráng sĩ thuở xưa vừa mang đậm vẻ đẹp của người lính chống Pháp, vừa mang vẻ đẹp lãng mạn vừa có chất bi tráng.- *Cách nhìn, cách cảm thụ mới mẻ về người lính*: trong số những bài thơ viết về người lính năm 1948 như *Nhớ* của Hồng Nguyên, *Cá nước* của Tố Hữu, *Đồng chí* của Chính Hữu.....thì *Tây Tiến* của Quang Dũng nói nhiều đến sự hi sinh. Quang Dũng không né tránh hiện thực khốc liệt của cuộc chiến, bao đồng đội đã ngã xuống nằm lại vì gian khổ, thiếu thốn, bệnh tật, vì súng đạn,… nhưng bài thơ vẫn không hề gây cảm giác bi lụy.- *Giọng điệu riêng*: Cả bài thơ được bao trùm trong nỗi nhớ. Nỗi nhớ gợi về những kỉ niệm, những hình ảnh với nhiều trạng thái cảm xúc khác nhau, được diễn tả bằng những giọng điệu phù hợp với mỗi trạng thái cảm xúc.+ Đoạn 1: giọng tha thiết, bồi hồi, được cất lên thành tiếng gọi, những từ cảm thán.+ Đoạn 2: giọng hồn nhiên, tươi vui khi tái hiện kỉ niệm về những đêm liên hoan thắm tình quân dân sau đó lại bâng khuâng, man mác khi gợi lại một cảnh chia tay trong một chiều sương.+ Đoạn 3: giọng thơ trang trọng bi tráng, tái hiện hình ảnh người lính Tây Tiến và sự hi sinh cao cả của họ.+ Đoạn 4: tha thiết, bồi hồi....=> Giọng điệu chủ đạo của bài thơ là bi tráng.*- Sử dụng các thủ pháp nghệ thuật mang đậm dấu ấn riêng:*+ Hình ảnh được sáng tạo bằng nhiều bút pháp khác nhau, tạo sắc thái thẩm mỹ phong phú:~ Thiên nhiên vừa dữ dội, khắc nghiệt, hoang sơ, hùng vĩ (thanh trắc, nét vẽ khoẻ khoắn, dữ dằn) vừa thơ mộng, huyền ảo trong mưa rừng sương núi (thanh bằng, nét vẽ nhoè mờ kiểu tranh lụa, *hoa về, hoa đong đưa)*. Bút pháp tả cảnh linh hoạt, uyển chuyển có khi tả cận cảnh, dừng lại ở những chi tiết khá cụ thể, có khi lại lùi xa để bao quát khung cảnh rộng, mở ra bức tranh phóng khoáng và hùng vĩ của miền Tây.~ Hình ảnh người lính Tây Tiến cũng hiện ra với nhiều sắc thái, chủ yếu là hào hùng và hào hoa. Hào hùng ở ý chí, tư thế hiên ngang, coi thường gian khổ. Hào hoa ở tâm hồn nhạy cảm trước thiên nhiên, đằm thắm tình người và cả những khát khao, mơ mộng.=> Trong thơ có nhạc, có họa, có chạm khắc theo một cách riêng.+ Ngôn ngữ của Tây Tiến là sự phối hợp, hòa trộn của nhiều sắc thái phong cách. ~ Có thứ ngôn ngữ trang trọng, mang màu sắc cổ kính, chủ yếu miêu tả hình ảnh Tây Tiến và sự hi sinh bi tráng của họ. Có lớp từ ngữ của tiếng nói hàng ngày, in đậm phong cách người lính.~ Có những kết hợp từ độc đáo, mới lạ: *nhớ chơi vơi, đêm hơi, súng ngửi trời, mưa xa khơi, mùa em thơm nếp xôi*...~ Sử dụng địa danh: tạo ấn tượng về tính cụ thể, xác thực của bức tranh thiên nhiên và cuộc sống con người; gợi được vẻ heo hút nhưng cũng rất hấp dẫn của xứ lạ phương xa.+ Thể thơ 7 chữ với các biện pháp tu từ: nhân hoá, sử dụng từ láy, liệt kê, nghệ thuật đối... | *1,0* |
|  |
|  *1,0* *1,5* *1,5* *1,0* *0,5* |
|  | 3. Đánh giá | 1.0 |
|  | *- Tây Tiến* là một đóng góp đặc biệt của Quang Dũng cho thơ ca viết về người lính của văn học dân tộc. Bài thơ hội tụ nhiều nét tiêu biểu trong phong cách nghệ thuật thơ Quang Dũng.- Ý kiến ngắn gọn, chính xác, đầy đủ, thể hiện những đặc trưng trong quá trình sáng tác văn học và tiếp nhận văn học.+ Đề cao sự sáng tạo mang dấu ấn cá nhân của người nghệ sĩ, đòi hỏi người nghệ sĩ trong hành trình sáng tạo nghệ thuật phải có ý thức tìm tòi, đổi mới, xây dựng cho mình một phong cách riêng. Đây chính là yêu cầu sinh tử của nghề cầm bút.+ Ý kiến cũng chính là định hướng cho độc giả trong quá trình tiếp nhận văn chương, khám phá được cái riêng, cái mới lạ, độc đáo của tác giả. |  |
|  |  | *Hướng dẫn chấm:**- Thí sinh vận dụng nhuẫn nhuyễn kiến thức lí luận văn học, phân tích vấn đề sâu sắc, hướng đến làm rõ vấn đề lí luận văn học; sáng tạo trong lập luận, phân tích dẫn chứng: 9,0 – 10,0 điểm**- Thí sinh biết vận dụng kiến thức lí luận văn học, phân tích vấn đề chưa thật nhuần nhuyễn; có sáng tạo trong lập luận, phân tích dẫn chứng: 7,75 – 8,75 điểm.**- Thí sinh tập trung phân tích văn bản, chưa tập trung làm rõ vấn đề lí luận văn học; chưa sáng tạo trong lập luận, phân tích dẫn chứng: 5,5 – 7,5 điểm.**- Thí sinh chỉ tập trung phân tích văn bản, chưa gắn với vấn đề lí luận văn học: 3,25 – 5,25 điểm.**- Thí sinh phân tích văn bản chung chung, không gắn với vấn đề lí luận văn học: 2,0 – 3,0 điểm.**- Thí sinh diễn xuôi văn bản: 0,25 – 1,75 điểm.* |  |
|  |  | TỔNG ĐIỂM | 20,0 |

*Lưu ý:*

1. *Đây là đáp án mở, thang điểm có thể không quy định chi tiết đối với từng ý nhỏ, chỉ nêu mức điểm của phần nội dung lớn nhất thiết phải có.*
2. *Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm đối với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải được triển khai chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*
3. *Khuyến khích những bài viết sáng tạo. Chấp nhận bài viết không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục.*
4. *Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng.*
5. *Cần trừ điểm đối với những lỗi về hành văn, ngữ pháp và chính tả.*